

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 792/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2024 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Hồ Thị Bích T**, sinh năm 1993, CCCD: 052193000101

Địa chỉ: **F Đường A, Khu phố D, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.**

Bị đơn: Ông **Nguyễn Khoa N**, sinh năm 1987, CCCD: 066087011959

Địa chỉ: **A Đường D, Khu phố C, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Hồ Thị Bích T** và ông **Nguyễn Khoa N**.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 40 do Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh công nhận ngày 12 tháng 5 năm 2020).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Ông **N** và bà **T** thống nhất giao con chung **Nguyễn Diệu N1**, sinh ngày 29/7/2020 và **Nguyễn Khoa Nam V**, sinh ngày 11/10/2021, cho bà **T** trực tiếp nuôi.

Về việc cấp dưỡng cho con: Ghi nhận sự tự nguyện của bà **T** không yêu cầu ông **N** phải cấp dưỡng cho con.

Cha, mẹ có nghĩa vụ và quyền ngang nhau, cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chưa thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Hai bên khai không có.

Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) bà **Hồ Thị Bích T** tự nguyện chịu được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà **T** đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0026033 ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Chi cục thi hành án **thành phố T. H** lại cho bà **T** 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí đã nộp. Ông **N** không phải chịu án phí

3. “Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- UBND phường Phước Bình, thành phố Thủ Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Anh Ngọc

